

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: /2026/UBTVQH16
(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị quyết số 730/2004/NQ -
UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn bảng
lương chức vụ, bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của
Nhà nước; bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm
sát đã được sửa đổi, bổ sung một số nội dung theo Nghị quyết số
823/2009/UBTVQH12, Nghị quyết số 973/2015/UBTVQH13, Nghị quyết số
1212/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết số 66/2025/UBTVQH15**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

*Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung
một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 34/2024/QH15 đã được sửa đổi,
bổ sung một số điều theo Luật số 81/2025/QH15, Luật số 142/2025/QH15 và
Luật số 150/2025/QH15;*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Bảng phụ cấp chức vụ
đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước và đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên
trách như sau:**

1. Bổ sung vào điểm 8 mục I Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh
đạo của Nhà nước và đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách như sau:

Số TT	Chức danh lãnh đạo	Hệ số
8	Các chức danh lãnh đạo thuộc Tòa án nhân dân tối cao:	
	c)...	
	(5)...	
	d) Chánh toà Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao	1,05
	đ) Phó Chánh toà Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao	0,85

2. Bổ sung mục IV về Tòa án nhân dân khu vực như sau:

III. Tòa án nhân dân khu vực

STT	Chức danh	Hệ số	
		Tòa án nhân dân khu vực thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh	Tòa án nhân dân khu vực thuộc các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương còn lại
1	Chánh án	0,75	0,65
2	Phó Chánh án	0,60	0,50
3	Chánh tòa	0,40	0,35
4	Phó Chánh tòa	0,30	0,25
5	Trưởng phòng và tương đương	0,40	0,35
6	Phó Trưởng phòng và tương đương	0,30	0,25

Điều 2. Bãi bỏ các chức danh và hệ số phụ cấp đối với các chức danh lãnh đạo thuộc Tòa án nhân dân cấp cao tại điểm 11 mục I, các chức danh và hệ số phụ cấp đối với các chức danh lãnh đạo thuộc Tòa án nhân dân cấp huyện tại điểm 6 mục III của bảng phụ cấp chức vụ đối với lãnh đạo của Nhà nước và đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ban hành kèm theo Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua.
2. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XVI, phiên họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn